

30-4: Cuộc Vượt Biển Vĩ Đại – Hành Trình Máu Và Nước Mắt Của Dân Tộc Bị Bức Tử



Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, đất nước Việt Nam bước vào một chương bi kịch mới - không phải của đoàn tụ, hòa hợp, hay hòa bình, mà là bản án tử hình tập thể. Những trại "học tập cải tạo" ngập mùi chết chóc mọc như nấm - hàng triệu thân phận bị đẩy đọa trong chính quê hương mình. Từ trong tận cùng tuyệt vọng, người dân miền Nam đã lựa chọn một con đường không có lối về: vượt biển, vượt biên - đánh đổi tất cả để tìm lại tự do.

Chưa từng có một quốc gia nào trong thời đại hiện đại chứng kiến hàng triệu công dân liêu chết ra đi như thế. Từ năm 1975 đến giữa thập niên 1990, theo các báo cáo của Liên Hiệp Quốc và các tổ chức nhân đạo, có hơn 2 triệu người Việt Nam tìm cách vượt biển. Và trong số đó, ít nhất 250.000 người đã chết - chết vì đói khát, vì bão tố, vì tàu chết máy, vì bị hải tặc giết hại, hoặc vì trôi dạt vô vọng giữa đại dương không bến bờ. Họ là những người dân vô tội, là học sinh, sinh viên, là thầy cô, bác sĩ, binh lính, công chức, những con người từng sống giữa phố xá văn minh của Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng. Giờ đây chui rúc dưới khoang tàu đánh cá chật hẹp, hôi hám, rỉ nước, không một bảo đảm, không một cứu hộ, chỉ mang theo một niềm hy vọng mong manh: thoát khỏi bóng tối cộng sản.

Trên những chuyến tàu định mệnh, thảm kịch không chỉ đến từ thiên nhiên mà còn từ lòng người. Hải tặc Thái Lan và Mã Lai đã trở thành ác quỷ đội lốt người. Nhiều tàu người Việt bị chúng đuổi theo, giết đàn ông, bắt cóc hoặc hãm hiếp phụ nữ ngay trước mắt cha mẹ, chồng con. Có em bé mới 12 tuổi bị cưỡng hiếp đến chết. Có bà mẹ bị đánh gãy tay khi van xin tha mạng cho con gái. Có người phụ nữ sau khi bị làm nhục đã nhảy xuống biển tự vẫn.

Một số câu chuyện vẫn còn khắc sâu vào trí nhớ cộng đồng người Việt hải ngoại. Gia đình anh Lê Văn P. ở Vũng Tàu – gồm 6 người – lên ghe nhỏ vượt biển năm 1979. Khi tàu chết máy giữa biển Đông, không còn lương thực, mẹ anh đã cắt cổ tay mình pha với nước biển cho con uống đỡ khát. Cả 6 người chết vì mất nước, xác dạt vào bờ Mã Lai 12 ngày sau.

Hay chuyến tàu tại Rạch Giá năm 1980, bị hải tặc cướp ba lần. Toàn bộ đàn ông bị ném xuống biển. Những cô gái từ 10 đến 20 tuổi bị hãm hiếp, sau đó bị giết hoặc mất tích. Duy chỉ một cô bé tên My sống sót nhờ trốn được trong hầm máy suốt 5 ngày, đến khi được tàu buôn Đức cứu. Có người lính Biệt Động Quân, sau khi ra tù cải tạo, cùng vợ con vượt biển năm 1982. Ông sống sót nhưng mất vợ và hai con gái khi tàu lật gần đảo Palawan. Mỗi năm, ông vẫn đến bờ biển San Diego đốt nhang cho "năm mộ vô hình" của người thân.

"Tôi không bao giờ nghĩ là" Nhưng ông không hiểu – chính ông và những trò chơi địa chính trị lạnh lùng đã ném hàng triệu người vào địa ngục.

Ngày nay, hàng triệu người Việt tị nạn cộng sản đã xây dựng lại đời mình trên đất mới – từ Mỹ, Úc, Pháp, Canada đến Đức, Na Uy. Họ là bác sĩ, giáo sư, doanh nhân, nghệ sĩ, là thế hệ thứ hai vươn lên từ đau thương. Nhưng vết sẹo trong tâm hồn cha ông họ vẫn còn đó – như nổi nhức nhối không bao giờ lành. Bia mộ không tên dưới đáy biển Đông. Những đứa trẻ chết đói trong tay mẹ. Người vợ ôm xác chồng giữa mệnh mông sóng nước. Những bóng người trong đêm tối bơi qua sông biên giới Campuchia, bị lính cộng sản bắn gục trong im lặng.

Đó là lịch sử – không ai được quyền lãng quên. Cuộc vượt biên vĩ đại sau 1975 không chỉ là một cuộc di cư – đó là bản cáo trạng hùng hồn nhất đối với một chế độ đã khiến hàng triệu người dân phải trốn chạy chính quê hương mình. Và dù những con tàu đã chìm, những xác người đã mục, những tiếng kêu cứu đã tắt – ký ức ấy vẫn sống mãi. Trong lòng biển. Trong trái tim những người còn sống. Và trong lời nguyện lịch sử chưa bao giờ nguôi.

Ngày 27-3-2025

<https://nguoiphuongnam52.blogspot.com/2025/06/30-4-cuoc-vuot-bien-vi-ai-hanh-trinh.html>